

Số: 15

Ngày 19/4/2021

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

- 1. Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam có trách nhiệm bảo toàn vốn Nhà nước bằng các biện pháp phù hợp.*
- 2. Thấp hương sai nơi quy định có thể bị phạt đến 500.000đ.*
- 3. Bổ sung 11 hành vi gây mất an toàn, đe dọa gây mất an toàn mục tiêu.*
- 4. Chính phủ quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú.*
- 5. Các trường hợp phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước*
- 6. Hoàn thành tổ chức công an xã chính quy toàn quốc trước 30/6/2022.*
- 7. Cá nhân có quyền trích xuất thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm.*
- 8. Không tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi ủng hộ chống Covid-19.*
- 9. Hỗ trợ sáng tạo tác phẩm báo chí chất lượng cao ở địa phương, ưu tiên tập trung vào các đề tài lớn.*
- 10. Kế hoạch phòng, chống khủng bố năm 2021 của Bộ Xây dựng.*
- 11. Cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi Covid-19 đến 31/12/2021.*

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

*Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027.*

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- 1. Quy định về hồ sơ ứng cử và thời gian nộp hồ sơ ứng cử?*
- 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng bầu cử quốc gia trong việc chỉ đạo, hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân?*
- 3. Thời điểm kết thúc nhiệm vụ của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương?*
- 4. Việc Niêm yết danh sách cử tri tại địa phương được thực hiện như thế nào?*

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### **1. CÔNG TY MẸ - TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM CÓ TRÁCH NHIỆM BẢO TOÀN VỐN NHÀ NƯỚC BẰNG CÁC BIỆN PHÁP PHÙ HỢP**

Ngày 29/3/2021, Chính phủ thông qua Nghị định 36/2021/NĐ-CP về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Quy chế này quy định việc quản lý tài chính đối với Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; bao gồm việc quản lý vốn của Công ty mẹ đầu tư vào doanh nghiệp khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc quy định của pháp luật nơi doanh nghiệp được thành lập. Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (bao gồm cả người đại diện phần vốn của Công ty mẹ tại doanh nghiệp khác) có trách nhiệm thực hiện các quy định về quản lý tài chính và đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và Quy chế này.

Theo đó, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam là nhóm doanh nghiệp, không có tư cách pháp nhân, bao gồm: Công ty mẹ; các doanh nghiệp thành viên Tập đoàn; các doanh nghiệp liên kết của Tập đoàn. Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam là doanh nghiệp cấp I trong Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, có tư cách pháp nhân, tự chủ về tài chính trong hoạt động sản xuất

kinh doanh, có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Vốn của Công ty mẹ bao gồm vốn nhà nước tại Công ty mẹ, vốn do Công ty mẹ tự huy động và các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật. Công ty mẹ có trách nhiệm tổ chức hạch toán, theo dõi riêng từng nguồn vốn theo quy định hiện hành. Công ty mẹ được quyền quản lý và sử dụng số vốn do Nhà nước đã đầu tư, các loại nguồn vốn hợp pháp khác vào hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ của Công ty mẹ với mục tiêu thu lợi nhuận; chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu về bảo toàn, phát triển vốn, hiệu quả sử dụng vốn; đảm bảo quyền lợi của những người liên quan đến Công ty mẹ như các chủ nợ, khách hàng, người lao động theo các hợp đồng đã giao kết.

Bên cạnh đó, công ty mẹ còn có trách nhiệm bảo toàn vốn Nhà nước bằng các biện pháp phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành: Thực hiện đúng chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận; Mua bảo hiểm tài sản; Xử lý kịp thời giá trị tài sản tổn thất, các khoản nợ không có khả năng thu hồi và trích lập các khoản dự phòng rủi ro...

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/5/2021.

### **2. THẮP HƯƠNG SAI NƠI QUY ĐỊNH CÓ THỂ BỊ PHẠT ĐẾN 500.000Đ**

Nội dung này được quy định tại Nghị định số 38/2021/NĐ-CP về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2021.

Theo đó, việc thấp hương, đốt vàng mã không đúng nơi quy định tại các lễ hội cũng có thể bị phạt từ 200.000 đến 500.000 đồng. Cùng mức phạt này còn có các hành vi khác như: Nói tục, chửi thề, xúc phạm tâm linh gây ảnh hưởng đến không khí trang nghiêm của lễ hội; Mặc trang phục không phù hợp với truyền thống văn hóa Việt Nam. Phạt từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi chèo kéo người tham dự lễ hội sử dụng dịch vụ, hàng hóa của mình.

Đối với hành vi bán vé, thu tiền tham dự lễ hội; không có nhà vệ sinh hoặc có nhà vệ sinh nhưng không bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định trong khu vực lễ hội, di tích; không tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa, giá trị của lễ hội trên hệ thống loa phát thanh hoặc bảng, biển và các hình thức tuyên truyền khác; không thông báo số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh của người tham gia lễ hội bị phạt từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Ngoài ra, các hành vi lợi dụng hoạt động tổ chức lễ hội để trục lợi hoặc tham gia hoạt động mê tín dị đoan trong lễ hội cũng sẽ bị phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Nghị định cũng quy định việc sử dụng trang phục, từ ngữ, âm thanh, hình ảnh, động tác, phương tiện biểu đạt, hình thức biểu diễn trái

với thuần phong mỹ tục của dân tộc sẽ bị phạt từ 25-30 triệu đồng. Các hành vi khác như biểu diễn nghệ thuật thực hiện hành vi không phù hợp với văn hóa truyền thống, lừa tuổi, giới tính; biểu diễn nghệ thuật, thi, liên hoan có nội dung kích động bạo lực; nội dung xuyên tạc lịch sử, xúc phạm tín ngưỡng... cũng bị phạt tiền với mức này.

### **3. BỔ SUNG 11 HÀNH VI GÂY MẤT AN TOÀN, ĐE DỌA GÂY MẤT AN TOÀN MỤC TIÊU**

Nghị định 39/2021/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan đã bổ sung 11 hành vi gây mất an toàn, đe dọa gây mất an toàn mục tiêu, cụ thể như sau: Vào mục tiêu, vụng gác bảo vệ mục tiêu trái phép; thả điều, bóng bay, tàu bay không người lái và các phương tiện bay siêu nhẹ khác vào khu vực bên trong mục tiêu được bảo vệ; ném gạch, đất, đá cát hoặc bất cứ vật gì khác vào mục tiêu, vụng gác bảo vệ mục tiêu; dùng, đỗ xe trước cổng và trong phạm vi 5 mét hai bên cổng trụ sở mục tiêu; quay phim, chụp ảnh, vẽ sơ đồ tại mục tiêu là khu vực cấm, địa điểm cấm; phá hoại, làm hư hỏng tài sản, hiện vật tại mục tiêu, vụng gác bảo vệ mục tiêu; leo trèo hoặc thực hiện các hành vi khác tác động lên cổng, cửa, tường rào của mục tiêu, vụng

gác bảo vệ mục tiêu khi chưa được phép; gây rối, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan có mục tiêu bảo vệ; dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc cản trở, không chấp hành yêu cầu của lực lượng Cảnh sát nhân dân làm nhiệm vụ vũ trang canh gác bảo vệ mục tiêu; tập trung đông người gây mất trật tự tại khu vực mục tiêu bảo vệ; các hành vi khác xâm hại mục tiêu, vong gác bảo vệ mục tiêu theo quy định của pháp luật

Bộ Công an có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn mục tiêu. Chỉ đạo, tổ chức lực lượng Cảnh sát nhân dân vũ trang canh gác, tuần tra bảo vệ mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hoá, xã hội nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi xâm hại vào mục tiêu. Áp dụng phù hợp các biện pháp công tác Công an để bảo vệ an toàn mục tiêu. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về công tác bảo vệ mục tiêu.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/5/2021.

#### **4. TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ SĨ NHÂN DÂN, NGHỆ SĨ ƯU TÚ**

Chính phủ quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” như sau: Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng; có phẩm chất đạo đức, gương

mẫu trong cuộc sống, tận tụy với nghề; có thời hạn hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên; đã được tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” và sau đó đạt một trong các tiêu chí: có ít nhất 02 giải Vàng quốc gia (trong đó có 01 giải Vàng là của cá nhân); có ít nhất 03 giải Vàng quốc gia (nếu không có 01 giải Vàng là của cá nhân); có công hiến nổi trội, có tài năng nghệ thuật xuất sắc...

Danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú được xét tặng cho đối tượng đạt các tiêu chuẩn sau: trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; điều lệ, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, địa phương; có phẩm chất đạo đức, gương mẫu trong cuộc sống, tận tụy với nghề; có tài năng nghệ thuật xuất sắc; có uy tín nghề nghiệp; được đồng nghiệp và nhân dân mến mộ; có thời gian hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp liên tục hoặc cộng dồn từ 15 năm trở lên; riêng đối với loại hình nghệ thuật Xiếc, Múa có thời gian hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp liên tục hoặc cộng dồn từ 10 năm trở lên; có ít nhất 02 giải Vàng quốc gia (trong đó có 01 giải Vàng là của cá nhân); có ít nhất 01 giải Vàng quốc gia và 02 giải Bạc quốc gia; có công hiến nổi trội, tài năng nghệ thuật xuất sắc.

Các nội dung trên được quy định tại Nghị định 40/2021/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 89/2014/NĐ-CP ngày 29/9/2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân

dân", "Nghệ sĩ ưu tú", có hiệu lực thi hành từ ngày 15/5/2021.

#### **5. CÁC TRƯỜNG HỢP PHẢI NỘP TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC TÀI NGUYÊN NƯỚC**

Ngày 30/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 41/2021/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Cụ thể, các trường hợp sau đây phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: Khai thác nước mặt để phát điện; Khai thác nước mặt để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp, bao gồm cả nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt; khai thác nước dưới đất để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp, bao gồm cả nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt; khai thác nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, tưới cà phê, cao su, điều, chè, hồ tiêu và cây công nghiệp dài ngày khác với quy mô từ 20 m<sup>3</sup>/ngày đêm trở lên.

Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho sản xuất thủy điện là 70% giá điện dùng để tính thuế tài nguyên nước dùng cho sản xuất thủy điện. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho cơ sở sản xuất nước sạch cấp nước đô thị, nông thôn là giá tính thuế tài nguyên nước thiên nhiên dùng cho sản xuất kinh doanh nước sạch. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài

nguyên nước đối với sản lượng nước khai thác để đóng chai, đóng hộp là giá tính thuế tài nguyên nước thiên nhiên tinh lọc đóng chai, đóng hộp. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản là giá tính thuế tài nguyên nước thiên nhiên dùng cho khai khoáng.

Thời gian tính tiền được tính bằng ngày và được xác định như sau: Trường hợp công trình đã vận hành trước ngày 01/9/2017, tính từ ngày 01/9 năm 2017 đến thời điểm giấy phép hết hiệu lực; trường hợp công trình vận hành sau ngày 01 tháng 9 năm 2017, tính từ thời điểm công trình vận hành đến thời điểm giấy phép hết hiệu lực; trường hợp công trình đã vận hành và đã được cấp giấy phép, phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước mà chủ giấy phép nộp hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn để tiếp tục khai thác nước, tính từ ngày giấy phép trước đó hết hiệu lực đến thời điểm giấy phép mới hết hiệu lực

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 15/5/2021.

#### **6. HOÀN THÀNH TỔ CHỨC CÔNG AN XÃ CHÍNH QUY TOÀN QUỐC TRƯỚC NGÀY 30/6/2022**

Ngày 31/3/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 42/2021/NĐ-CP quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy. Nghị định này quy định vị trí, thẩm quyền quyết định tổ chức Công an xã, thị trấn chính quy; lộ trình thực hiện; quan hệ công tác; điều kiện bảo đảm hoạt động của Công an xã chính quy; trách nhiệm của các bộ, ngành, Ủy

ban nhân dân các cấp trong xây dựng Công an xã chính quy.

Công an xã chính quy là công an cấp cơ sở, bố trí ở các đơn vị hành chính xã, thị trấn, thuộc hệ thống tổ chức của Công an nhân dân; làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa bàn xã, thị trấn. Việc xây dựng Công an xã chính quy bảo đảm không tăng biên chế của Bộ Công an đến năm 2021, có lộ trình và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Việc tổ chức Công an xã chính quy ở các xã, thị trấn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự được hoàn thành trước ngày 30/6/2021. Đối với các xã, thị trấn còn lại trong toàn quốc hoàn thành việc tổ chức Công an xã chính quy trước ngày 30/6/2022.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/5/2021.

## **7. CÁ NHÂN CÓ QUYỀN TRÍCH XUẤT THÔNG TIN CỦA MÌNH TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ BẢO HIỂM**

Chính phủ đã ban hành Nghị định 43/2021/NĐ-CP quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm ngày 31/3/2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2021.

Theo đó, cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm là cơ sở dữ liệu quốc gia lưu trữ thông tin về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm

thất nghiệp và thông tin y tế, an sinh xã hội được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ về bảo hiểm của công dân. Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm là cơ sở dữ liệu của Chính phủ được xây dựng thống nhất trên toàn quốc, dùng chung cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm cung cấp chính xác, kịp thời thông tin về bảo hiểm phục vụ công tác quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu chính đáng của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm bao gồm các thông tin sau: Dữ liệu cơ bản cá nhân bao gồm: Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ngày, tháng, năm sinh; giới tính, số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân; dân tộc; quốc tịch; nơi đăng ký khai sinh; quê quán, nơi thường trú; họ, chữ đệm và tên, số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân của cha, mẹ, vợ, chồng hoặc người đại diện hợp pháp; thông tin liên hệ của công dân; mã hộ gia đình; địa chỉ; danh sách các thành viên trong hộ gia đình; mã số bảo hiểm xã hội; mã đơn vị quản lý người tham gia; cơ quan bảo hiểm xã hội quản lý; loại đối tượng bảo hiểm xã hội; phương thức đóng; quá trình đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; mã số thuế; mã mức hưởng; loại đối tượng; nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu; thời điểm hết hạn; thời điểm đủ 05 năm liên tục; quá trình đóng, hưởng; quá trình đóng, hưởng; thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp được bảo lưu làm

căn cứ để tính thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp...

Cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm qua Cổng dữ liệu quốc gia, Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các hình thức khác do cơ quan có thẩm quyền cung cấp. Đặc biệt, cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền trích xuất thông tin của mình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm. Dữ liệu trích xuất được ký số của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và có giá trị như văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền cung cấp. Cơ quan, tổ chức không được yêu cầu cá nhân cung cấp các giấy tờ liên quan nếu đã khai thác được thông tin cá nhân từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

#### **8. KHÔNG TÍNH THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI KHOẢN CHI ỦNG HỘ CHỐNG COVID-19**

Ngày 31/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 44/2021/NĐ-CP về việc hướng dẫn thực hiện về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống Covid-19. Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cụ thể, doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ bằng tiền, hiện vật cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam thông qua các đơn vị nhận ủng hộ, tài trợ. Các đơn vị

nhận ủng hộ, tài trợ gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; cơ sở y tế, đơn vị lực lượng vũ trang; Quỹ phòng, chống dịch Covid-19...

Bên cạnh đó, hồ sơ xác định khoản chi ủng hộ, tài trợ gồm có: Biên bản xác nhận ủng hộ, tài trợ, theo mẫu hoặc văn bản, tài liệu xác nhận khoản chi ủng hộ, tài trợ có chữ ký, đóng dấu của người đại diện doanh nghiệp là bên ủng hộ, tài trợ và đại diện của đơn vị nhận ủng hộ, tài trợ; kèm theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật của khoản ủng hộ, tài trợ bằng tiền hoặc hiện vật.

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, doanh nghiệp là người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, có khoản chi ủng hộ, tài trợ cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam.

#### **9. HỖ TRỢ SÁNG TẠO TÁC PHẨM BÁO CHÍ CHẤT LƯỢNG CAO Ở ĐỊA PHƯƠNG, ƯU TIÊN TẬP TRUNG VÀO CÁC ĐỀ TÀI LỚN**

Ngày 08/4/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 558/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương; hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2021-2025.

Theo đó, Chương trình hướng tới đối tượng là các tác giả, nhóm tác giả, hoạt động sáng tạo tác phẩm văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung

ương được hỗ trợ thông qua các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương, Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam và Hội Nhà báo Việt Nam; các tác giả, nhóm tác giả, hoạt động sáng tạo tác phẩm báo chí chất lượng cao ở địa phương được hỗ trợ thông qua các Hội Nhà báo địa phương, Hội Nhà báo Việt Nam...

Đối với lĩnh vực báo chí, hỗ trợ sáng tạo tác phẩm báo chí chất lượng cao ở địa phương, ưu tiên tập trung vào các đề tài lớn, bao gồm: Đề tài về ca ngợi Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại và các bài viết, tác phẩm báo chí phục vụ phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam; phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị đặc biệt, các ngày kỷ niệm lớn của dân tộc tại địa phương trong giai đoạn 2021 – 2025; đề tài về lịch sử cách mạng, kháng chiến, trong đó chú trọng tập trung vào hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ ở địa phương; đề tài về xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, công nghiệp ở nông thôn; xoá đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới ở địa phương; đề tài về miền núi, vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số, thiếu

niên, nhi đồng ở địa phương tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; nhất là mảng đề tài ngư dân dọc biên giới biển, hải đảo, đề tài quân dân chung tay bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới của Tổ quốc; đề tài về những con người mới, gương điển hình tiên tiến ở địa phương trong lao động sản xuất, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, chống diễn biến hoà bình, giữ gìn an ninh, chính trị ở địa phương.

Chương trình tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ các chính sách khuyến khích, hỗ trợ của Đảng, Nhà nước về hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật, báo chí cho các hội viên hoạt động ở các Hội Văn học nghệ thuật, Hội Nhà báo ở Trung ương và địa phương. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sáng tạo tác phẩm, trại sáng tác, triển lãm, hội thảo để phổ biến kịp thời kinh nghiệm, kiến thức mới nhằm nâng cao tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ và thực tế cuộc sống cho các hội viên. Đặc biệt, Chương trình chú trọng quan tâm, tạo điều kiện về vật chất và tinh thần cho các hội viên trẻ có triển vọng, hội viên là người dân tộc thiểu số.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 08/4/2021.

## VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### **10. KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG KHỦNG BỐ NĂM 2021 CỦA BỘ XÂY DỰNG**

Ngày 12/4/2021, Bộ Xây dựng ra Quyết định 415/QĐ-BXD về việc

ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống khủng bố năm 2021 của Bộ Xây dựng.

Theo đó, nhằm triển khai có hiệu quả Luật Phòng, chống khủng

bộ, tăng cường khả năng đáp ứng của các đơn vị trong ngành và chủ động phát hiện, vô hiệu hóa âm mưu của các thế lực thù địch, Bộ Xây dựng yêu cầu các đơn vị trực thuộc: tiến hành triển khai tổ chức thực hiện các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Phòng, chống khủng bố, hướng dẫn của Bộ Công an... Đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nội dung của Kế hoạch, kịp thời điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn.

Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống khủng bố của Bộ Xây dựng năm 2021 bao gồm các nội dung chính như sau: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền ký kết, tổ chức thực hiện các Điều ước, thỏa thuận quốc tế về công tác phòng, chống khủng bố; Cung cấp thông tin nghi vấn khủng bố, tài trợ khủng bố, phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong việc xây dựng phương án diễn tập phòng, chống khủng bố...

Quyết định có hiệu lực từ ngày 12/4/2021.

#### **11. CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ CHO KHÁCH HÀNG BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI COVID-19 ĐẾN 31/12/2021**

Ngày 02/4/2021, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư 03/2021/TT-NHNN về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Thống đốc Ngân

hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

Theo đó, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với số dư nợ của khoản nợ khi đáp ứng các điều kiện sau: phát sinh trước ngày 10/6/2020 từ hoạt động cho vay, cho thuê tài chính; phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi trong khoảng thời gian từ ngày 23/01/2020 đến ngày 31/12/2021.

Số dư nợ của khoản nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Số dư nợ còn trong hạn hoặc quá hạn đến 10 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán, thời hạn trả nợ theo hợp đồng, thỏa thuận.

Số dư nợ của khoản nợ phát sinh trước ngày 23/01/2020 và quá hạn trong khoảng thời gian từ ngày 23/01/2020 đến ngày 29/03/2020.

Số dư nợ của khoản nợ phát sinh từ ngày 23/01/2020 và quá hạn trước ngày 17/5/2021; được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đánh giá khách hàng không có khả năng trả nợ đúng hạn nợ gốc và/hoặc lãi theo hợp đồng, thỏa thuận do doanh thu, thu nhập sụt giảm bởi ảnh hưởng của dịch Covid-19... Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ, trích lập dự phòng rủi ro nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid -19 thực hiện

theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-NHNN; các nội dung liên quan đến cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro không quy định tại Thông tư 01/2020/TT-NHNN thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Đối với các hợp đồng, thỏa thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ được ký kết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

được tiếp tục thực hiện theo các thỏa thuận đã ký kết về thời gian cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN. Việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng, thỏa thuận nêu trên được thực hiện nếu nội dung sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật và các quy định có liên quan của Thông tư 01/2020/TT-NHNN.

Việc thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng thực hiện đến ngày 31/12/2021. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 17/5/2021.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2022-2027”**

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027” (sau đây gọi là Đề án). Toàn văn dự thảo được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, đồng thời gửi tới các cơ quan, tổ chức có liên quan để hoàn thiện dự thảo.

Với mục tiêu chung nhằm tạo bước đột phá về chất lượng, hiệu quả trong công tác tuyên truyền, phổ

biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có bước tiến mới, thiết thực, bền vững, đi vào chiều sâu; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật, Đề án đã đặt ra mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2024 và từ năm 2025 đến năm 2027.

Trong đó, giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2024 tập trung vào xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu và các công cụ khác (phần mềm, ứng dụng, trang thông tin...) phục vụ hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật dành cho từng nhóm đối tượng cụ thể; giai đoạn tiếp theo (2025-2027) tập trung vào việc cụ thể hóa, triển khai thực tiễn hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở mức cao nhất có thể.

Văn bản dự thảo xác định 04 nhóm đối tượng áp dụng bao gồm: Người học các ngành, nghề đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học pháp luật tại các trường trung cấp, trường cao đẳng; đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, người lao động đang làm việc tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Dự thảo Đề án nêu ra một số nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn này bao gồm: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp chính quyền nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp; xây dựng, cập nhật các chương trình, giáo trình, tài liệu về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho từng nhóm đối tượng; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo

và báo cáo viên, tuyên truyền viên làm công tác này; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tuyên truyền, phổ biến; hỗ trợ bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy môn học pháp luật và công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; khuyến khích, huy động nguồn lực xã hội vào công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật... Để thực hiện được những nhiệm vụ trên, dự thảo Đề án đặt ra 07 nhóm giải pháp thực hiện tương ứng với 07 nội dung nhiệm vụ trọng tâm đã nêu.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan đầu mối, thường trực của Đề án có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành khác có liên quan xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027” và định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc thực hiện các hoạt động của Đề án và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** Quy định về hồ sơ ứng cử và thời gian nộp hồ sơ ứng cử?

**Trả lời:** Điều 16 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 quy định:

- Công dân ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân

dân theo quy định của Luật này phải nộp hồ sơ ứng cử chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử.

Hồ sơ ứng cử bao gồm: Đơn ứng cử; Sơ yếu lý lịch có chứng nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền; Tiểu sử tóm tắt; Ba ảnh chân dung màu cỡ 4cm x 6cm;

Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

**2. Hỏi:** *Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng bầu cử quốc gia trong việc chỉ đạo, hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân?*

**Trả lời:** Điều 16 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng bầu cử quốc gia trong việc chỉ đạo, hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân như sau:

- Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện các quy định, của pháp luật về bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân;

- Hướng dẫn hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân;

- Kiểm tra việc tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân;

- Hủy bỏ kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và quyết định ngày bầu cử lại ở khu vực bỏ phiếu, đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân có vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

**3. Hỏi:** *Thời điểm kết thúc nhiệm vụ của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương?*

**Trả lời:** Điều 28 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 quy định:

- Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Quốc hội sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc việc tổng kết công

tác bầu cử đại biểu Quốc hội trong cả nước và công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội;

- Ủy ban bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân sau khi Ủy ban bầu cử đã trình báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và hồ sơ, tài liệu về bầu cử tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới;

- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân sau khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

**4. Hỏi:** *Việc Niêm yết danh sách cử tri tại địa phương được thực hiện như thế nào?*

**Trả lời:** Điều 32 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 quy định:

Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử, cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra./.